

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HSST

Ngày: 04/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Luận và ông Nguyễn Đắc Quýnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huân- Kiểm sát viên.

Ngày 04/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/HSST, ngày 29/01/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 19/02/2021, đối với bị cáo: **Nguyễn Ngọc K**, sinh năm 1988;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã C, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Nguyễn Ngọc L, mẹ đẻ Nguyễn Thị T; Vợ là Phạm Thị H; có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/01/2013 bị Công an phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc (Nộp phạt xong ngày 23/01/2013).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2021 đến ngày 04/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Chị Võ Thị Mộng T1- sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Ông Nguyễn Xuân Q- sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn ĐP, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/01/2021, Nguyễn Ngọc K gặp người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) ở khu vực thị trấn N. K nhờ H mua giúp 200.000đ ma túy đá để sử dụng và sẽ trả tiền sau. H đồng ý và hẹn K 22 giờ cùng ngày đến phòng 204 nhà nghỉ TL ở thôn ĐP, xã Đ, huyện N để nhận ma túy, sau đó H đi đâu đó K không rõ. Đến khoảng 22 giờ K đi nhờ xe máy của người đi đường đến nhà nghỉ TL, đi đến phòng 204 gặp H và một người phụ nữ khác không quen biết. H đưa cho K 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 13 điều thuốc và nói ma túy ở trong bao thuốc. K cầm bao thuốc lá đi ra khỏi cửa nhà nghỉ TL thì bị lực lượng Công an huyện Nam Sách kiểm tra bắt giữ quả tang người cùng tang vật. Thu giữ trên tay trái của K 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 13 điều thuốc và 01 gói nilon kích thước 2x2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 66/KLGĐ- PC09 ngày 03/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu giữ của Nguyễn Ngọc K gửi đến giám định khối lượng là 0,254gam là ma túy, loại Methamphetamine, nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, trong có 13 điều thuốc lá và 01 túi nilon màu trắng.

Bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-NS ngày 21/01/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Ngọc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Ngọc K thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 01/01/2021; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 66/KLGD- PC09 của phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,160g Methamphetamine; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, trong có 13 điếu thuốc lá và 01 túi nilon màu trắng cùng vỏ bao bì hoàn lại sau giám định. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/01/2021, tại trước cửa nhà nghỉ TL thuộc thôn ĐP, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương, bị cáo Nguyễn Ngọc K có hành vi cất giấu trái phép 0,254gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

4.1. Bị cáo Nguyễn Ngọc K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

4.3. Bị cáo Nguyễn Ngọc K ngày 22/01/2013 bị Công an phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc (Nộp phạt xong ngày 23/01/2013). Nên bị coi là có nhân thân xấu khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo Nguyễn Ngọc K khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo K nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo K.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách có thu giữ của bị cáo gồm 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 13 điếu thuốc và 01 gói nilon kích thước 2x2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng chứa 0,254gam ma túy loại

Methamphetamine. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại 0,160g Methamphetamine cùng vỏ bao bì mẫu vật đựng trong phong bì niêm phong số 66/KLGD- PC09 của phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương. Methamphetamine là chất cấm tàng trữ, lưu hành; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, trong có 13 điếu thuốc lá và 01 túi nilon màu trắng cùng vỏ bao bì mẫu vật không có giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với người đàn ông mà bị cáo khai tên H nhưng không rõ đặc điểm, căn cước nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc K **13** (Mười ba) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 01/01/2021, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 66/KLGD- PC09 của phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương bên trong có 0,160g Methamphetamine; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, trong có 13 điếu thuốc lá và 01 túi nilon màu trắng cùng vỏ bao bì hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Bách